TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-KDTM	*Cái Răng, ngày 29 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2023/TLST-KDTM, ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại cổ phần S**

Địa chỉ trụ sở chính: đường N, phường V, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trương A** - Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh B.

* *Bị đơn*: **Công ty cổ phần A**.

Địa chỉ trụ sở: đường 12, khu dân cư lô số 20, khu đô thị N, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Nguyễn Đăng A**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: đường C, phường 5, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Đặng Vĩ N**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 4, phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông **Nguyễn Đăng A**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: đường C, phường 5, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S và bị đơn Công ty cổ phần A thống nhất tính đến ngày 19/6/2023 bị đơn Công ty cổ phần A còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số

tiền gốc và lãi là 20.198.158.407 đồng. Trong đó, nợ vay gốc 18.912.339.845 đồng, nợ lãi trong hạn 388.928.886 đồng, nợ lãi quá hạn 896.889.676 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 19/6/2023, Công ty cổ phần A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Về phương án trả nợ: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S và bị đơn Công ty cổ phần A thống nhất trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 01/7/2023 thì bị đơn Công ty cổ phần A sẽ thanh toán dứt nợ gốc và lãi cho nguyên đơn.

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S, bị đơn Công ty cổ phần A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Vĩ N thống nhất nếu đến hết thời gian trả nợ mà bị đơn Công ty cổ phần A không thanh toán dứt nợ thì nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa số 691, tờ bản đồ số 55, diện tích 282,8 m^2, đất tọa lạc tại phường T, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS*** cấp ngày 06/8/2020 do bà Đặng Vĩ N đứng tên và tài sản có trên đất là căn nhà tiền chế, mái tole, vách tường và tole, nền gạch men, diện tích sử dụng 46,8 m^2 do bà N xây dựng để Ngân hàng thu hồi nợ.

- Về chi phí đo đạc, thẩm định tại chỗ: Bị đơn Công ty cổ phần A chịu số tiền 11.100.000 đồng. Số tiền này nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp và đã chi xong. Bị đơn Công ty cổ phần A có trách nhiệm trả số tiền này lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

- Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần A chịu số tiền 64.099.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Về tạm ứng án phí: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S được nhận lại số tiền 63.682.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003105 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND Q. Cái Răng;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thiềm Quốc Khanh